

Đồng Nai, ngày 24 tháng 02 năm 2021

Số: 15 /KH-BCĐ-TĐT

KẾ HOẠCH
Về việc triển khai điều tra cơ sở hành chính năm 2021

Thực hiện Quyết định số 1096/QĐ-BNV ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc tổ chức Điều tra cơ sở hành chính năm 2021, Quyết định số 1006/QĐ-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Phương án Điều tra cơ sở hành chính năm 2021 và Quyết định số 88/QĐ-BNV ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng bộ Nội vụ về việc điều chỉnh Phương án Điều tra cơ sở hành chính năm 2021; Ban Chỉ đạo tổng điều tra kinh tế và điều tra cơ sở hành chính năm 2021 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) ban hành kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích

Điều tra cơ sở hành chính năm 2021 (sau đây gọi là Điều tra CSHC 2021) nhằm thu thập thông tin về số cơ sở hành chính, số lượng, trình độ của lực lượng lao động đang làm việc trong các cơ sở hành chính; kết quả thu chi của cơ sở hành chính ở nước ta nhằm đáp ứng các mục đích sau:

Một là, rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách quản lý, kế hoạch, quy hoạch phát triển ngành, vùng, phát triển cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực... đáp ứng yêu cầu quản lý của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương;

Hai là, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê chính thức năm 2020 của các chuyên ngành có liên quan đến khối cơ quan hành chính (số cơ sở hành chính, số lượng, trình độ của lực lượng lao động đang làm việc trong các cơ sở hành chính; kết quả thu chi của cơ sở hành chính...);

Ba là, cập nhật cơ sở dữ liệu và dàn mẫu tổng thể về cơ sở hành chính cho các cuộc điều tra chọn mẫu trong những năm tiếp theo của ngành Nội vụ, các Bộ, ngành, địa phương.

2. Yêu cầu

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu giữ thông tin cuộc Điều tra phải được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án điều tra;

- Bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp, không bỏ sót các thông tin quy định trong Phương án điều tra;
- Bảo mật thông tin cá nhân thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;
- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc Điều tra phải bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng, đơn vị điều tra

a) Đối tượng điều tra

- Các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội.
- Các tổ chức chính trị - xã hội gồm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh;
- Các đơn vị hành chính cấp địa phương thuộc Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- Các đơn vị hành chính cấp địa phương thuộc hệ thống ngành dọc của Tổng cục Thống kê, Tổng cục Thuế, Kho bạc nhà nước, Tổng cục Dự trữ, Tổng cục Hải quan, Tổng cục Thi hành án, Tổng cục quản lý thị trường;
- Các cơ sở trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức nói trên (*không bao gồm các đơn vị sự nghiệp, cơ sở kinh tế*).

Lưu ý: Các Tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc...) là một đơn vị có con dấu nhưng không có tài khoản, không có hệ thống hạch toán kế toán mà việc hạch toán kế toán phụ thuộc vào UBND cấp xã sẽ không lập danh sách các Tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thành 1 đơn vị riêng (toàn bộ lao động, tài sản, thu chi của các tổ chức chính trị - xã hội sẽ được tính vào UBND cấp xã).

b) Yêu cầu về đối tượng điều tra

- Là nơi trực tiếp diễn ra hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị xã hội, quản lý nhà nước, an ninh, quốc phòng, bảo đảm xã hội bắt buộc;
- Có chủ thể quản lý hoặc người chịu trách nhiệm về các hoạt động tại thời điểm đó;
- Có địa điểm xác định, thời gian hoạt động liên tục; đơn vị cơ sở có thể là một cơ quan hoặc chi nhánh của cơ quan hành chính.
- Có con dấu, tài khoản riêng và thực hiện chế độ hạch toán kế toán độc lập.

2. Phạm vi điều tra

- a) Cuộc Điều tra thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.
- b) Các đơn vị điều tra được chia thành các khối sau:
 - Khối các cơ quan Đảng cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;
 - Khối các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;
 - Khối Sở, ban ngành, các tổ chức hành chính trực thuộc Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
 - Khối UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các tổ chức hành chính trực thuộc (nếu có).
 - Khối các cơ quan ngành dọc.

III. NỘI DUNG THÔNG TIN ĐIỀU TRA

1. Thông tin danh sách nền

- a) Thông tin danh sách nền
 - Cột A: Ghi số thứ tự của đơn vị từ 1 đến n
 - Cột B: Ghi cụ thể tên đơn vị theo quyết định thành lập đơn vị hành chính, tổ chức chính trị - xã hội;
 - Cột 1: Ghi rõ địa chỉ của đơn vị: Cụ thể đến số nhà, đường phố, xã/phường/thị trấn, huyện/thành phố, tỉnh
 - Cột 2: Ghi số điện thoại liên hệ của đơn vị
 - Cột 3: Ghi địa chỉ email của đơn vị
 - Cột 4: Ghi mã số thuế của đơn vị đang sử dụng do cơ quan Thuế cấp
 - Cột 5: Ghi mã số đơn vị quan hệ ngân sách đang sử dụng
 - Cột 6: Ghi mã loại tổ chức của đơn vị. Ghi theo Bảng mã loại đơn vị quản lý do Ban Chỉ đạo Trung ương qui định (*trường hợp phát sinh đơn vị hành chính mới trên địa bàn, chưa có mã số theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 88/QĐ-BNV ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, đề nghị BCD cấp tỉnh (QTV cấp tỉnh) thông báo cho QTV TW để tạo mã mới*).
 - Cột 7: Ghi cấp dự toán của đơn vị (cấp 1: 1; cấp 2: 2; cấp 3: 3; cấp 4: 4) áp dụng đơn vị sự nghiệp công lập (*điều tra đơn vị hành chính không cập nhật nội dung này*)
 - Cột 8: Ghi cụ thể cấp quản lý của đơn vị theo quy định: Cấp Trung ương ghi là 0; cấp tỉnh ghi là 1; cấp huyện/thành phố ghi là 2, cấp xã/phường/thị trấn ghi là 3;

- Cột 9: Tình trạng hoạt động của đơn vị. Đang hoạt động ghi là 1; Tạm ngừng hoạt động ghi là 2; Không hoạt động ghi là 3.

b) Mẫu thông kê danh sách nền: Mẫu số 03.2 – BK/TĐTKT – DSĐP (kèm theo)

2. Thông tin Điều tra

a) Nội dung thông tin điều tra

- Thông tin chung của các đơn vị hành chính: gồm 05 nhóm thông tin
 - + Thông tin định danh
 - + Thông tin về lao động của đơn vị
 - + Thông tin về tài sản của đơn vị
 - + Thông tin về hoạt động của đơn vị
 - + Ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động đổi mới sáng tạo của đơn vị trong năm 2020
- Thông tin về các địa điểm trực thuộc đơn vị
 - + Thông tin định danh về các địa điểm trực thuộc
 - + Thông tin về lao động các địa điểm
 - + Thông tin về các sản phẩm thuộc địa điểm và chi phí hoạt động/chi phí sản xuất kinh doanh của các địa điểm trực thuộc.

b) Phiếu điều tra: Phiếu 1/HC - TB (kèm theo)

2. Thời kỳ số liệu Điều tra: Những chỉ tiêu thu thập theo thời kỳ được lấy thông tin theo số phát sinh trong năm 2020 hoặc các tháng năm 2020 (thời điểm đầu kỳ, cuối kỳ, tùy theo từng chỉ tiêu và đơn vị điều tra, được quy định cụ thể trong phiếu điều tra).

3. Lưu trữ và bảo mật tài liệu: Toàn bộ thông tin thu thập tại địa bàn được bảo mật và lưu trữ theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Phần mềm tác nghiệp:

a) Phần mềm cập nhật bảng kê danh sách nền: Địa chỉ truy cập www.hcsn2021.gso.gov.vn

b) Phần mềm cập nhật thông tin điều tra: Sẽ thông báo sau khi có hướng dẫn cụ thể của Ban Chỉ đạo Trung ương.

IV. NHÂN SỰ THỰC HIỆN ĐIỀU TRA

1. Giám sát viên

Giám sát viên các cấp là công chức ngành nội vụ hoặc công chức, viên chức ở các đơn vị được trung tập. Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện thành lập Tổ giám sát viên với số lượng, thành phần cụ thể như sau:

a) Đối với cấp tỉnh

- Số lượng: 04 người
- Thành phần gồm: Sở Nội vụ (01 người), Cục Thống kê (01 người), Sở Tài chính (01 người) và mời đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy (01 người) tham gia; trong đó, Sở Nội vụ làm Tổ trưởng.

b) Đối với cấp huyện

- Số lượng: Bình quân 01 giám sát viên/05 đơn vị hành chính cấp xã (*số lượng giám sát viên cụ thể của các địa phương kèm theo*)
- Thành phần gồm: Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch (Phòng Nội vụ làm Tổ trưởng). Các địa phương có thể bổ sung thành phần theo đặc điểm của từng địa phương nhưng phải đảm bảo số lượng theo quy định.

c) Nhiệm vụ của Giám sát viên

❖ Giám sát cấp tỉnh

- Giám sát viên cấp tỉnh phụ trách đơn đốc, giám sát, phê duyệt việc cung cấp thông tin của các đơn vị hành chính cấp tỉnh (sở, ban, ngành cấp tỉnh), đồng thời, đơn đốc, giám sát, phê duyệt việc cung cấp thông tin các đơn vị hành chính của cấp huyện được phân công phụ trách (*thông qua Ban chỉ đạo và giám sát viên cấp huyện*).

- Tiếp nhận và quản lý tài khoản từ BCD cấp tỉnh (từ QTV cấp tỉnh);
- Quản lý tiến độ việc thực hiện công tác điều tra của các BCD cấp huyện và đơn vị hành chính trên địa bàn được giao (theo dõi, đơn đốc qua email, thông báo...).
- Kiểm tra logic, rà soát nội dung chỉ tiêu trong phiếu thu thập thông tin của các đơn vị hành chính được phân công.
- Tiếp nhận những phản ánh và xử lý các thông tin từ giám sát viên cấp huyện hoặc trực tiếp từ đơn vị điều tra đồng thời báo cáo BCD cấp tỉnh, Tổ Thường trực cấp tỉnh những nội dung phản ánh của các GSV và đơn vị điều tra.
- Xác nhận (*phê duyệt*) Phiếu cung cấp thông tin về đơn vị hành chính (*Phiếu 1/HC-TB*) của các đơn vị hành chính do GSV cấp huyện duyệt gửi lên và Phiếu cung cấp thông tin của các đơn vị hành chính được phân công trực tiếp giám sát.

- Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc được phân công.

❖ Giám sát cấp huyện

- Tiếp nhận và quản lý tài khoản từ BCD cấp tỉnh (từ QTV cấp tỉnh);

- Quản lý tiến độ việc thực hiện công tác điều tra của các đơn vị hành chính trên địa bàn được giao;

- Kiểm tra logic, rà soát nội dung chỉ tiêu trong phiếu thu thập thông tin của các đơn vị hành chính được phân công;

- Tiếp nhận những phản ánh và xử lý các thông tin trực tiếp từ đơn vị điều tra đồng thời báo cáo BCD cấp huyện và GSV cấp tỉnh những nội dung phản ánh của đơn vị điều tra;

- Xác nhận (phê duyệt) Phiếu cung cấp thông tin của các đơn vị hành chính thuộc địa bàn được phân công giám sát.

- Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc được phân công.

2. Quản trị hệ thống

Quản trị hệ thống là công chức, viên chức ngành Nội vụ hoặc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn am hiểu về công nghệ thông tin được trưng tập cho cuộc điều tra. Ban chỉ đạo các cấp thực hiện tuyển chọn, trưng tập quản trị hệ thống với số lượng, thành phần cụ thể như sau:

a) Đối với cấp tỉnh

- Số lượng: 01 người

- Thành phần: Sở Nội vụ.

b) Đối với cấp huyện

- Số lượng: 01 quản trị viên/01 đơn vị hành chính cấp huyện

- Thành phần: Nhân sự của Phòng Nội vụ có am hiểu về công nghệ thông tin.

c) Nhiệm vụ của quản trị hệ thống

❖ Quản trị hệ thống cấp tỉnh

- Đảm bảo ổn định, thường xuyên, liên tục hệ thống thu thập thông tin của cuộc điều tra;

- Quản lý toàn bộ tài khoản sử dụng của Tổ Thường trực, Giám sát viên, người cung cấp thông tin thuộc địa bàn được giao quản lý;

- Tiếp nhận và quản lý tài khoản từ BCD cấp tỉnh;

- Liên hệ với các cơ sở hành chính để tạo lập, cung cấp tài khoản (tên đăng nhập, mật khẩu), quản lý danh sách tài khoản cho các đối tượng là quản trị viên cấp huyện, giám sát viên các cấp, thành viên BCD cấp tỉnh, các đơn vị hành chính cấp tỉnh (*sở, ban, ngành cấp tỉnh, các tổ chức Đảng, Đoàn thể cấp tỉnh và cơ quan ngành dọc cấp tỉnh của Trung ương*);

- Cập nhật các thông tin liên quan đến cuộc điều tra: Văn bản pháp lý liên quan, thông báo nghiệp vụ, danh sách đơn vị điều tra.

❖ Quản trị hệ thống cấp huyện

- Tiếp nhận và quản lý tài khoản từ BCD cấp tỉnh (từ quản trị viên cấp tỉnh);

- Tạo lập, cấp phát, quản lý danh sách tài khoản cho các đơn vị hành chính trên địa bàn quản lý;

- Hỗ trợ về nghiệp vụ, sử dụng phần mềm cho các đối tượng quản lý;

- Theo dõi, báo cáo hoạt động định kỳ và tiếp nhận thông tin sự cố phần mềm và kịp thời báo cho quản trị viên cấp tỉnh.

3. Người cung cấp thông tin

Người cung cấp thông tin là lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo văn phòng cơ quan; người quản lý hoặc người phụ trách cơ sở trực thuộc cơ quan hành chính; hoặc người được ủy quyền là người có thể trả lời đầy đủ, chính xác các thông tin trong phiếu điều tra ở các đơn vị quy định tại Mục II của Kế hoạch; cụ thể:

- Tiếp nhận và quản lý tài khoản từ quản trị viên; bảo vệ thông tin, tài khoản đã được cung cấp.

- Kê khai, hoàn thiện và gửi Phiếu thu thập thông tin của đơn vị mình;

- Liên hệ với Giám sát viên, Quản trị hệ thống trực tiếp trên địa bàn để được giải đáp thắc mắc, hướng dẫn về nghiệp vụ và phần mềm và báo cáo khi phát hiện sự cố phần mềm.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Thực hiện cập nhật danh sách nền: Từ ngày 17/02/2021 - 26/02/2021

2. Cập nhật thông tin điều tra: Từ ngày 01/3/2021 - 30/4/2021

3. Nghiệm thu: Trước ngày 15/8/2021.

VI. QUY TRÌNH VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN CỤ THỂ

1. Quy trình cập nhật danh sách nền

- **Bước 1:** Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (giao trực tiếp cho Sở Nội vụ) tiếp nhận danh sách nền; tài khoản, mật khẩu, địa chỉ đăng nhập từ Ban chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính Trung ương (Bộ Nội vụ).

- **Bước 2:** Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (Sở Nội vụ) thực hiện phối hợp với các đơn vị Kho bạc Nhà nước, cơ quan Thuế cùng cấp để rà soát, cập nhật lại danh sách nền các tổ chức hành chính, tổ chức đảng, đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh được Ban chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính Trung ương (Bộ

Nội vụ) cung cấp tại Bước 1. Thực hiện phân quyền và gửi tài khoản, mật khẩu, địa chỉ đăng nhập cho Ban Chỉ đạo cấp huyện (Phòng Nội vụ).

- **Bước 3:** Dựa trên danh sách nền từ Bước 2, Ban Chỉ đạo cấp huyện (Phòng Nội vụ) phối hợp với các đơn vị Kho bạc Nhà nước, cơ quan Thuế cùng cấp để tiến hành rà soát, thu thập và cập nhật lại danh sách nền các tổ chức hành chính, tổ chức đảng, đoàn thể cấp huyện trên địa bàn lên trang tác nghiệp. **Thời gian từ ngày 17/02/2021 đến ngày 25/02/2021.**

Hình thức phối hợp: Sau khi Ban chỉ đạo cấp huyện (Phòng Nội vụ) rà soát xong, kết xuất sang excel và chuyển Kho bạc Nhà nước, cơ quan thuế cùng cấp rà soát và gửi kết quả lại cho Ban chỉ đạo cấp huyện (Phòng Nội vụ) để cập nhật bổ sung lên trang tác nghiệp.

- **Bước 4:** Ban chỉ đạo cấp tỉnh phối hợp Ban chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính Trung ương và Ban Chỉ đạo cấp huyện thực hiện giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thu thập danh sách bảng kê.

- **Bước 5:** Ban chỉ đạo cấp tỉnh gửi toàn bộ danh sách bảng kê đơn vị đã rà soát về Ban chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính Trung ương (Bộ Nội vụ) để rà soát lần cuối, tổng hợp và chuẩn bị cho giai đoạn thu thập thông tin đơn vị hành chính, cơ quan của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội (giai đoạn 2). **Thời gian gửi chậm nhất ngày 26/02/2021.**

Việc thu thập danh sách thực tế các đơn vị hành chính, tổ chức chính trị - xã hội sẽ được lập theo địa bàn cấp xã, phường, thị trấn. Sau đó, sẽ tổng hợp lên cấp huyện và từ cấp huyện sẽ tổng hợp danh sách thực tế cơ sở hành chính cấp tỉnh. Ban chỉ đạo điều tra các cấp chịu trách nhiệm đôn đốc, giám sát quá trình thu thập danh sách bảng kê, đảm bảo đúng thời gian, tiến độ và chất lượng.

Sau khi hoàn thành lập và tổng hợp danh sách các đơn vị trên địa bàn, Thủ trưởng cơ quan hoặc người được thừa ủy quyền phải ký xác nhận vào danh sách và gửi về Ban Chỉ đạo cấp trên theo thời gian thực tế (*ký số trên phần mềm; trong trường hợp không có chữ ký số, việc hoàn thành và gửi đi trên hệ thống phần mềm coi như đã được xác nhận*).

2. Quy trình cập nhật thông tin điều tra

- **Bước 1:** Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện việc phân quyền địa bàn điều tra cho các Giám sát viên, Ban Chỉ đạo cấp huyện và các cơ quan, đơn vị. Địa bàn điều tra dựa trên danh sách nền các đơn vị đã được lập.

- **Bước 2:** Sau khi có kết quả thu thập thông tin danh sách nền các đơn vị. Ban Chỉ đạo các cấp sẽ gửi thông tin như: Địa chỉ Website, tên đăng nhập, mật khẩu đăng nhập, hướng dẫn nội dung thu thập thông tin đến từng đơn vị và yêu cầu các đơn vị thực hiện kê khai thông tin theo đúng thời gian quy định. **Thời gian gửi các thông tin là trước ngày 01/3/2021.**

- **Bước 3:** Các đơn vị điều tra căn cứ trên nội dung hướng dẫn thực hiện kê khai thông tin của đơn vị mình theo nội dung phiếu điều tra. **Thời gian dành cho các đơn vị kê khai thông tin là từ ngày 01/3/2021 đến ngày 30/4/2021.**

- **Bước 4:** Giám sát viên các cấp được phân công thực hiện việc giám sát quá trình kê khai thông tin của các đơn vị, kiểm tra logic và đảm bảo tiến độ thực hiện kê khai thông tin của các đơn vị điều tra đồng thời tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh của các đơn vị điều tra trong quá trình thu thập thông tin và báo cáo Ban Chỉ đạo các cấp về những phản ánh của đơn vị điều tra để phối hợp giải quyết. **Thời gian thực hiện từ ngày 01/3/2021 đến ngày 30/4/2021.**

- **Bước 5:** Ban Chỉ đạo các cấp sẽ thực hiện nghiệm thu kết quả thu thập thông tin theo từng cấp quy định.

3. Công tác nghiệm thu

a) Tổ chức nghiệm thu các cấp: Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện nghiệm thu phiếu điện tử ngay trong quá trình điều tra thực địa, cụ thể:

- Ban Chỉ đạo cấp huyện thời gian nghiệm thu hoàn thành **trước ngày 01/8/2021.**

- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thời gian nghiệm thu hoàn thành **trước ngày 15/8/2021.**

b) Nội dung nghiệm thu: Nghiệm thu về mức độ đầy đủ các chỉ tiêu, số lượng phiếu, chất lượng số liệu của phiếu. Các thành phần tham gia nghiệm thu cùng lập và ký biên bản nghiệm thu và chịu trách nhiệm về kết quả đã nghiệm thu.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

a) Thành phần thực hiện kiểm tra, giám sát: Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực cấp tỉnh, huyện, xã, công chức, thanh tra Sở Nội vụ và công chức các Phòng Nội vụ.

b) Nội dung kiểm tra, giám sát: Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc lập bảng kê các đơn vị điều tra, tổ chức các lớp tập huấn, số lượng và chất lượng phiếu, cách thức cung cấp thông tin của các cơ sở hành chính, tính logic giữa các cột, dòng, các chỉ tiêu, quan hệ giữa các biểu, kiểm tra số học, đơn vị tính, đánh mã, các thủ tục hành chính, kiểm tra thực địa tại địa bàn,...

c) Hình thức kiểm tra: Kiểm tra chéo, cấp trên giám sát, kiểm tra, thanh tra cấp dưới, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất, kiểm tra trọng điểm, tổng kiểm tra trước khi nghiệm thu. Ban Chỉ đạo điều tra cấp trên kiểm tra điển hình việc tổ chức và thực hiện điều tra đối với cấp dưới để phát hiện và giải quyết tại chỗ, kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình điều tra.

Đồng thời, giám sát viên phải thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, trực tiếp đến một số cơ sở để kiểm tra việc thu thập thông tin, kiểm tra kết quả phiếu điều tra đã thu được cả về nội dung, phương pháp tính, tính logic, kiểm tra số học, các quy định hành chính bắt buộc (chữ ký, dấu). Công tác kiểm tra phiếu cần được thực hiện trong ngày, không để dồn nhiều ngày.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nội dung chi, mức chi, chứng từ thanh toán sẽ có quy định cụ thể trong hợp đồng ký kết giữa Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo tỉnh (thông qua Sở Nội vụ). Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện đến Ban Chỉ đạo cấp huyện.

2. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí phục vụ công tác điều tra cơ sở hành chính theo Kế hoạch này được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước của Ban Chỉ đạo Trung ương hỗ trợ và ngân sách bổ sung của địa phương.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nội vụ

- Chủ trì, là đầu mối ký hợp đồng với Ban Chỉ đạo Trung ương (Bộ Nội vụ) và được sử dụng con dấu của Sở Nội vụ để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến điều tra cơ sở hành chính của tỉnh; thực hiện các nội dung chi theo hợp đồng đã ký kết với Ban Chỉ đạo Trung ương.

- Tham mưu trình Ban Chỉ đạo thành lập Tổ Giám sát và quản trị hệ thống phục vụ công tác điều tra cơ sở hành chính năm 2021 với cơ cấu, thành phần số lượng như trên; đề xuất phân công nhiệm vụ cụ thể của Giám sát viên.

- Căn cứ nội dung hướng dẫn, tập huấn phương án điều tra của Ban Chỉ đạo Trung ương, chủ trì tổ chức triển khai, tập huấn nghiệp vụ cho Quản trị viên, Giám sát viên trên toàn địa bàn tỉnh; chuẩn bị văn bản tài liệu giải thích hướng dẫn; phối hợp rà soát, lập danh sách đơn vị điều tra; đơn đốc thu thập thông tin, chỉnh lý và tổng hợp báo cáo về Ban chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo đúng quy định của phương án điều tra.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh phương án, lộ trình thực hiện công tác kiểm tra, giám việc tiến độ, kết quả cập nhật tại các cơ quan, đơn vị.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị, địa phương tiến độ, nội dung báo cáo định kỳ.

2. Giao Sở Tài chính

- Ngoài các nội dung chi từ nguồn ngân sách trung ương; giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát, thẩm định, tham mưu UBND tỉnh bố trí bổ sung kinh phí hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời và đầy đủ để phục vụ cho cuộc điều tra; hướng dẫn các

cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện dự toán, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

- Cử nhân sự tham gia Tổ Giám sát viên cấp tỉnh.

3. Giao Ban Chỉ đạo tổng điều tra kinh tế và điều tra cơ sở hành chính năm 2021 cấp huyện

- Thành lập Tổ Giám sát và quản trị hệ thống tại địa phương đúng thành phần và thời gian quy định nêu trên. Chỉ đạo tổ chức thực hiện Điều tra cơ sở hành chính theo phương án, tiến độ đề ra của Ban chỉ đạo Trung ương và kế hoạch của Ban chỉ đạo tỉnh; cung cấp thông tin kê khai, hoàn thiện, chịu trách nhiệm các nội dung kê khai và gửi Phiếu thu thập thông tin của đơn vị mình theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

- Phối hợp với Ban chỉ đạo các cấp kiểm tra đôn đốc tại địa phương; định kỳ hàng tuần có báo cáo tiến độ kết quả về Ban Chỉ đạo tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

4. Giao thủ trưởng các sở, ban, ngành

- Thực hiện phối hợp với Sở Nội vụ cung cấp, cập nhật thông tin thông tin, hoàn thiện và chịu trách nhiệm nội dung thông tin kê khai và gửi Phiếu thu thập thông tin của đơn vị mình theo yêu cầu của Ban chỉ đạo tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) theo quy trình, tiến độ quy định.

- Định kỳ hàng tuần có báo cáo tiến độ kết quả về Ban Chỉ đạo tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

5. Đề nghị thủ trưởng các cơ quan Đảng, đoàn thể, cơ quan ngành dọc của trung ương đóng trên địa bàn

- Phối hợp với Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, Phòng Nội vụ cấp huyện (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo cấp huyện) cập nhật thông tin và chịu trách nhiệm với nội dung thông tin cung cấp theo yêu cầu, quy trình nêu trên của Kế hoạch.

- Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp Sở Nội vụ đôn đốc, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện cập nhật thông tin của các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh theo nội dung, yêu cầu tại Kế hoạch này; cử nhân sự tham gia Tổ Giám sát viên cấp tỉnh.

- Ngoài nội dung nêu trên, đề nghị Kho bạc Nhà nước và cơ quan Thuế các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phối hợp Sở Nội vụ và Phòng Nội vụ cấp huyện hỗ trợ cung cấp thông tin có liên quan để hoàn chỉnh thông tin bảng kê danh sách nền theo quy định; đề nghị Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ công tác điều tra thống kê cho Sở Nội vụ để triển khai thực hiện; cử nhân sự tham gia Tổ Giám sát viên cấp tỉnh.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Võ Tấn Đức

- Đồng kính gửi:*

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đài PTTH Đồng Nai (đưa tin);
- Báo Đồng Nai (đưa tin);
- Lưu: VT, BCD, THNC.

**PHỤ LỤC**

Số lượng Giám sát viên và Quản trị hệ thống cấp huyện
(Kèm theo Kế hoạch số 15 /KH-BCĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Ban Chỉ đạo)

Stt	Đơn vị	Số lượng ĐVHC cấp xã	Số lượng Giám sát viên	Số lượng Quản trị hệ thống
1	Thành phố Long Khánh	15	3	1
2	Huyện Cẩm Mỹ	13	3	1
3	Huyện Nhon Trạch	12	2	1
4	Huyện Long Thành	14	3	1
5	Thành phố Biên Hòa	30	6	1
6	Huyện Thống Nhất	10	2	1
7	Huyện Tân Phú	18	4	1
8	Huyện Xuân Lộc	15	3	1
9	Huyện Định Quán	14	3	1
10	Huyện Trảng Bom	17	3	1
11	Huyện Vĩnh Cửu	12	2	1
TỔNG CỘNG		170	34	11